

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /CTQNG-TTHT
V/v hướng dẫn chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty cổ phần Năng lượng và công nghệ cao Trường
Thành Quảng Ngãi.

Địa chỉ: Số 92 Lê Lợi, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 202306-01/TTQN ngày 29/6/2023 của Công ty cổ phần Năng lượng và công nghệ cao Trường Thành Quảng Ngãi (gọi tắt là Công ty) hỏi về chính sách thuế. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi có ý kiến như sau:

- Tại Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam như sau:

“Điều 1. Đối tượng áp dụng

Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu ...”.

- Căn cứ Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Thái Lan ký ngày 23/12/1992 về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập quy định như sau:

+ Tại Điều 11 quy định về lãi tiền cho vay:

“Điều 11. Lãi tiền cho vay

1. Lãi tiền cho vay phát sinh tại một Nước ký kết và được trả cho đối tượng cư trú của Nước ký kết kia có thể bị đánh thuế tại Nước kia.

2. Tuy nhiên, khoản tiền lãi này cũng có thể bị đánh thuế ở Nước ký kết nơi phát sinh lãi và theo luật pháp của Nước đó, nhưng nếu người nhận là người thực hưởng các khoản lãi này thì mức thuế khi đó được tính sẽ không vượt quá:

a. 10% của tổng số khoản lãi tiền cho vay nếu do một tổ chức tài chính (kể cả công ty bảo hiểm) nhận được;

b. 15% của tổng số khoản lãi tiền cho vay trong những trường hợp khác.

3. Mặc dù đã có những quy định tại khoản 2, lãi tiền cho vay phát sinh tại một Nước ký kết và trả cho Chính phủ của Nước ký kết kia sẽ được miễn thuế tại Nước ký kết thứ nhất. Theo nội dung của Điều này, thuật ngữ "Chính phủ"

b. trong trường hợp đối với Thái Lan có nghĩa là Chính phủ Vương quốc Thái Lan và sẽ bao gồm:

(i) Ngân hàng Thái Lan; (ii) các cơ quan chính quyền địa phương; và (iii) những tổ chức có vốn do Chính phủ Vương quốc Thái Lan hay bất kỳ cơ quan địa phương sở hữu toàn bộ theo như thỏa thuận trong từng thời gian giữa các nhà chức trách có thẩm quyền của hai Nước ký kết...".

+ Tại Điều 23 quy định biện pháp loại trừ việc đánh thuế hai lần:

"Điều 23. Biện pháp loại trừ việc đánh thuế hai lần

3. a. Khi đối tượng cư trú của Thái Lan có thu nhập mà theo những quy định tại bản Hiệp định này có thể phải nộp thuế tại Việt Nam, Thái Lan sẽ cho phép trừ vào số thuế thu nhập của đối tượng cư trú đó một khoản bằng số thuế đã nộp tại Việt Nam. Tuy nhiên, số thuế được trừ đó sẽ không vượt quá phần thuế tại Thái Lan được tính cho khoản thu nhập đó trước khi cho phép trừ ...".

- Căn cứ Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam.

+ Tại Điều 6 quy định một số trường hợp từ chối áp dụng Hiệp định trên cơ sở nguyên tắc hưởng lợi Hiệp định:

"Điều 6. Một số trường hợp từ chối áp dụng Hiệp định trên cơ sở nguyên tắc hưởng lợi Hiệp định

Trừ khi được quy định khác tại Hiệp định về giới hạn hưởng lợi Hiệp định, Cơ quan thuế Việt Nam sẽ từ chối đề nghị áp dụng Hiệp định trong các trường hợp sau:

1. Người đề nghị đề nghị áp dụng Hiệp định đối với số thuế đã phát sinh quá ba năm trước thời điểm đề nghị áp dụng Hiệp định.

...

2. Khi mục đích chính của các hợp đồng hoặc các thỏa thuận là để được hưởng miễn hoặc giảm thuế theo Hiệp định ...".

+ Tại Điều 11 quy định xác định nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay:

"Điều 19. Xác định nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay

1. Theo quy định tại Hiệp định, Việt Nam có quyền thu thuế đối với lãi từ tiền cho vay phát sinh tại Việt Nam trả cho một đối tượng cư trú của Nước ký kết

Hiệp định với Việt Nam theo một thuế suất giới hạn (thường không quá 10%) tùy theo từng Hiệp định, với điều kiện đối tượng nhận là đối tượng thực hưởng.

Lãi từ tiền cho vay phát sinh tại Việt Nam là các khoản lãi từ tiền cho vay do bất cứ một đối tượng cư trú nào của Việt Nam chịu và phải trả, kể cả các khoản lãi được chịu và phải trả bởi Chính phủ Việt Nam và các cơ quan chính quyền địa phương Việt Nam hoặc các cơ sở thường trú hoặc cơ sở cố định của một đối tượng cư trú nước ngoài có tại Việt Nam.

Ví dụ 27: Chi nhánh ngân hàng QT là chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam của ngân hàng Q của Thái Lan chi trả cho ngân hàng Q một khoản lãi tiền cho vay. Do chi nhánh QT là một cơ sở thường trú của ngân hàng Q tại Việt Nam, nên theo quy định của Hiệp định giữa Việt Nam và Thái Lan, khoản tiền lãi này coi như phát sinh tại Việt Nam và phải chịu thuế tại Việt Nam với mức thuế suất 10% (Khoản 2.a, Điều 11: Lãi từ tiền cho vay). Tuy nhiên, do mức thuế suất đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay hiện nay của Việt Nam trong trường hợp này là 5% nên khoản tiền lãi này chỉ chịu thuế tại Việt Nam với mức thuế suất 5%.

2. Trường hợp một đối tượng cư trú của Việt Nam nhận được lãi từ tiền cho vay phát sinh tại Nước ký kết Hiệp định với Việt Nam thì Nước ký kết Hiệp định với Việt Nam có quyền đánh thuế tại nguồn thu nhập đó theo quy định tại Khoản 1 nêu trên và Việt Nam cũng có quyền thu thuế đối với thu nhập này theo quy định tại pháp luật hiện hành về thuế ở Việt Nam, nhưng đồng thời Việt Nam phải thực hiện các biện pháp tránh đánh thuế hai lần đối với khoản thu nhập này (quy định tại Chương III. Biện pháp tránh đánh thuế hai lần tại Việt Nam của Thông tư này... ”.

+ Tại Điều 20 quy định xác định đối tượng thực hưởng Hiệp định đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay và một số trường hợp không được áp dụng Hiệp định:

“Điều 20. Xác định đối tượng thực hưởng Hiệp định đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay

Theo quy định tại Hiệp định, các quy định về thuế đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay chỉ áp dụng đối với các đối tượng trực tiếp cho vay, trực tiếp nhận lãi từ tiền cho vay và đồng thời là đối tượng thực hưởng các khoản lãi từ tiền cho vay đó - nghĩa là người cho vay.

...

Ngoài một số trường hợp không được hưởng lợi Hiệp định theo quy định tại Điều 6. Một số trường hợp từ chối áp dụng Hiệp định trên cơ sở nguyên tắc hưởng lợi Hiệp định, các mức thuế suất giảm hoặc việc miễn thuế đối với thu nhập từ lãi tiền cho vay quy định tại Hiệp định sẽ không áp dụng đối với:

1. Đối tượng nhận khoản thanh toán lãi từ tiền cho vay nhưng không phải là người cho vay.

...

2. Lãi từ tiền cho vay phát sinh tại Việt Nam trả cho một cơ sở thường trú đặt tại Việt Nam của một đối tượng cư trú của Nước ký kết Hiệp định với Việt Nam ...”.

- Tại Điều 6, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 Điều 20 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính quy định một số trường hợp từ chối áp dụng Hiệp định thuế.

- Tại Điều 60 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (Hiệp định thuế).

Căn cứ các quy định nêu trên, và nội dung công văn hỏi của Công ty, Cục Thuế hướng dẫn về nguyên tắc như sau:

- Trường hợp Ngân hàng xuất nhập khẩu Thái Lan là nhà thầu nước ngoài có phát sinh thu nhập tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, hay thỏa thuận giữa nhà thầu nước ngoài với Công ty thì thu nhập của nhà thầu thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Theo quy định tại Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập giữa Việt Nam và Thái Lan, đối với khoản thu nhập phát sinh tại Việt Nam mà Công ty trả cho Ngân hàng xuất nhập khẩu Thái Lan đã nộp thuế tại Việt Nam, Thái Lan sẽ cho phép trừ vào số thuế thu nhập của đối tượng cư trú đó một khoản bằng số thuế đã nộp tại Việt Nam.

- Quy định về thủ tục, hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần tại Điều 60 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định nêu trên, đối chiếu thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi trả lời để đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC, TTKT1;
- BBT Trang TTĐT;
- Lưu: VT, TTHT(ntphuong).

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đinh Thiên Khanh